

## CHIẾC LƯỢC NGÀ

### - Nguyễn Quang Sáng -

#### A. Nội dung tác phẩm

Truyện ngắn “Chiếc lược ngà” là lời kể của anh Ba về tình cha con sâu sắc giữa ông Sáu và bé Thu. Ông Sáu xa nhà đi lính khi con gái tròn một tuổi. Bé Thu chưa từng gặp ba mà chỉ biết về ba qua tấm ảnh chụp chung với má. Khi trở về nhà thăm gia đình, vì ông Sáu có vết sẹo trên mặt nên bé Thu không nhận ba. Bé cư xử vô lễ và lạnh nhạt với ông Sáu vì nghĩ đây không phải ba mình. Trong bữa ăn, bé Thu hất trứng cá khiến ông Sáu tức giận và đánh con. Ngày hôm sau, trước lúc ông Sáu đi, bé Thu đã chạy đến ôm ba và bày tỏ tình cảm với ba. Hai cha con hàn gắn lại tình cảm sau nhiều năm xa cách. Sau này, ở chiến khu, ông Sáu luôn nghĩ về con gái. Ông làm chiếc lược ngà với hy vọng khi trở về ông sẽ trao tận tay cho con. Nhưng không may, ông đã hi sinh. Anh Ba thay ông Sáu trao chiếc lược cho bé Thu. Dù ông Sáu đã hi sinh nhưng với anh Ba thì "Dường như chỉ có tình cha con là không thể chết."

#### B. Tìm hiểu tác phẩm

##### 1. Tác giả

- Nguyễn Quang Sáng (1932 – 2014) quê ở An Giang
- Ông chuyên viết về cuộc sống và con người Nam Bộ với lối viết giản dị, mộc mạc nhưng sâu sắc, đậm đà chất Nam Bộ.

##### 2. Tác phẩm

###### a. Hoàn cảnh sáng tác

- Hoàn cảnh sáng tác: “Chiếc lược ngà” được viết năm 1966, khi tác giả hoạt động ở chiến trường Nam Bộ, thời kì kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra ác liệt. Văn bản trong sách giáo khoa thuộc phần giữa của truyện.

###### b. Bố cục

3 phần:

- Phần 1 (từ đầu đến "chị cũng không muốn bắt nó về"): Ông Sáu trở về thăm nhà trong ba ngày nghỉ phép nhưng bé Thu không nhận ông là ba.
- Phần 2 (tiếp theo đến "vừa nói vừa từ từ tuột xuống"): Bé Thu nhận ra ba và cuộc chia tay của hai cha con.
- Phần 3 (đoạn còn lại): Ông Sáu hi sinh ở chiến trường và chuyện chiếc lược ngà.

###### c. Ý nghĩa nhan đề

- Chiếc lược ngà là chi tiết tạo nên sự phát triển của các tình tiết trong truyện, là nhịp cầu nối hiện tại với quá khứ và gắn kết các nhân vật trong tác phẩm.

- Với mỗi nhân vật, chiếc lược ngà đều có một ý nghĩa riêng:
- + Với bé Thu: món quà của ba → khao khát tình cha, nỗi mong chờ ngày đoàn tụ.
- + Với ông Sáu: vật gắn kết tình phụ tử → niềm mong chờ sum họp.
- + Với ông Ba: vật ủy thác thiêng liêng, là nhân chứng về nỗi đau thương, mất mát trong chiến tranh.

Từ đồ vật → kỉ vật → biểu tượng của tình đồng chí đồng đội, tình cha con mãnh liệt, phi thường, thiêng liêng, bất diệt trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh  
→ Nhan đề góp phần thể hiện chủ đề của tác phẩm.

#### **d. Tình huống truyện**

Truyện đã thể hiện sâu sắc và cảm động tình cha con của ông Sáu và bé Thu trong hai tình huống:

- Cuộc gặp gỡ của hai cha con sau 8 năm xa cách, nhưng thật trớ trêu là bé Thu không nhận cha. Đến lúc em nhận ra cha và biểu lộ tình cảm thắm thiết thì ông Sáu lại phải ra đi.

- Ở khu căn cứ, ông Sáu dồn tất cả tình yêu thương và mong nhớ đưa con vào việc làm chiếc lược ngà để tặng con, nhưng chiếc lược chưa gửi đến tay con thì ông đã hi sinh.

→ Nếu tình huống thứ nhất bộc lộ tình cảm mãnh liệt của bé Thu với cha thì tình huống thứ 2 lại biểu lộ tình cảm sâu sắc của người cha với con.

→ Tình huống truyện ở đây mang đầy kịch tính, chứa đựng nhiều yếu tố bất ngờ. Đó là những tình huống ngẫu nhiên song lại rất phổ biến bởi những tình huống đầy éo le này chúng ta thường gặp trong chiến tranh. Đặt các nhân vật của mình vào những tình huống ấy, nhà văn muốn khẳng định và ngợi ca tình cha con thiêng liêng, sâu nặng. Tình cảm ấy càng cao đẹp trong hoàn cảnh chiến tranh.

#### **e. Giá trị nội dung**

Truyện ngắn “Chiếc lược ngà” nói về tình cảm gia đình, đặc biệt là tình cha con sâu nặng, cao đẹp trong chiến tranh.

#### **g. Giá trị nghệ thuật**

- Truyện kể theo điểm nhìn của bác Ba giúp tăng tính khách quan.
- Tạo dựng tình huống bất ngờ, tự nhiên, hợp lí.
- Miêu tả tâm lí nhân vật sâu sắc qua suy nghĩ, hành động và lời nói.

### **C. Đọc hiểu tác phẩm**

#### **1. Nhân vật ông Sáu**

##### **a. Trước khi trở về thăm nhà**

- Luôn nhớ về con: ở chiến khu “lần nào anh cũng bảo chị đưa con đến”

- Luôn mong được gặp con: “cái tình cha cứ nôn nao trong người anh”

### **b. Trong phút giây lần đầu gặp gỡ:**

- Khát khao được gặp con: không chờ xuống cập bến “nhón chân nhảy thót lên bờ”
- Xúc động trào dâng mạnh mẽ: “vét theo dài bên má phải lại đỏ ửng lên, giần giật, trông rất dễ sợ”, “giọng lắp bắp run run...”
- Choáng váng, bất ngờ, hụt hẫng khi con không nhận ra mình: “mặt sầm lại”, “hai tay buông thõng như bị gãy”.

### **c. Ba ngày phép bên con.**

- \* Quan tâm chăm sóc con, mong mỗi con nhận cha
- Chẳng đi đâu xa, chỉ tìm cách gần gũi để được nghe một tiếng gọi “ba” của con bé.
- Cố gắng làm mọi việc từ việc “giả vờ không nghe” đến việc “dồn nó vào thế bí” (chất nước nồi cơm).
- Cảm thông, tha thứ cho con: khi nghe con nói “trông” với mình: quay lại nhìn con vừa khe khẽ lắc đầu vừa cười.
- \* Trong bữa ăn, khi con hát cái trúng cá được cha gắp cho, ông đã không suy nghĩ  
→ đánh con khiến nó bỏ sang bà ngoại.  
→ Bất lực, buồn bã khi tình yêu thương bị con khước từ quyết liệt.

### **d. Trong giờ phút chia tay.**

- Muốn ôm hôn con nhưng sợ con từ chối → đành nhìn con với đôi mắt trù mến xen lẫn buồn rầu.
- Khi nghe con gọi tiếng “ba” đầu tiên → sung sướng, hạnh phúc tột độ (một tay ôm con, một tay rút khăn lau nước mắt rồi hôn lên mái tóc của con)
- Luyến tiếc, ghen ngào, xót xa khi giây phút nhận nhau cũng là lúc phải chia xa.

### **e. Những ngày trở lại chiến khu.**

- Ông thương nhớ con xen lẫn sự day dứt, ân hận vì đã đánh con khi nóng giận.
- Dồn tình yêu thương vào việc làm chiếc lược ngà – lời hứa với con trước lúc chia tay.
- + Tự đi tìm ngà voi rồi ngồi cửa từng chiếc răng lược khổ công như một người thợ bạc.
- + Gò lưng tỉ mẩn khắc dòng chữ “Yêu nhớ tặng Thu - con của ba” → Hạnh phúc khi làm theo mong ước của con → Gửi gắm tình yêu thương vào chiếc lược ngà → Luôn khát khao đoàn tụ
- Tình yêu thương con đã khiến người cha từ một chiến sĩ trở thành người nghệ sĩ với tác phẩm vô giá về tình phụ tử.

- Trước khi hi sinh, ông Sáu móc cây lược ra trao vào tay người bạn chiến đấu; chỉ khi nhận được lời hứa “mang về trao tận tay cho cháu”, người cha đó mới “nhắm mắt”.

→ Tình phụ tử mãnh liệt, phi thường, thiêng liêng, bất diệt.

## 2. Nhân vật bé Thu

### a. Khi chưa nhận ra cha

- Trong cuộc gặp gỡ ở bến xuồng: Thu ngạc nhiên, hoảng sợ trước người đàn ông nhận là cha mình (...giật mình, tròn mắt nhìn...)

- Trong ba ngày ông Sáu nghỉ phép:

+ Luôn xa lánh trong lúc ông Sáu tìm cách vỗ về.

+ Nói trống không khi má bắt gọi ông Sáu vào ăn cơm.

+ Không chịu gọi “ba” ngay cả khi bị dồn vào thế bí (phải chắt nước ở nồi cơm đang sôi)

+ Hắt cái trứng cá ông Sáu gắp cho trong bữa cơm → bị đòn → không khóc, chạy sang nhà ngoại, cố ý khua dây xuồng kêu to.

→ Bé Thu từ chỗ ngờ vực, lảng tránh, từ chối sự chăm sóc đã chuyển thành phản ứng quyết liệt với ông Sáu.

→ Đây là phản ứng tự nhiên khi thấy một người nhận là cha khác với người cha trong ảnh → không đáng trách → biểu hiện của tình yêu thương cha.

### b. Khi nhận ra cha

- Trong đêm bỏ về nhà bà ngoại: Thu được bà giải thích về vết sẹo làm thay đổi khuôn mặt ba nó: “nghe bà kể chuyện, nó nằm im, lẩn lộn và thỉnh thoảng thở dài như người lớn” → nghi ngờ được giải tỏa → ân hận, hối tiếc.

- Trong giờ phút chia tay:

+ Muốn nhận ba nhưng không dám lại gần: “vẻ mặt sầm lại buồn rầu... nó nhìn với vẻ nghĩ ngợi sâu xa”.

+ Xúc động khi bắt gặp ánh nhìn của cha: “đôi mắt mênh mông của con bé bỗng xôn xao”.

+ Nó cất tiếng gọi “ba” đầu tiên: “Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người”.

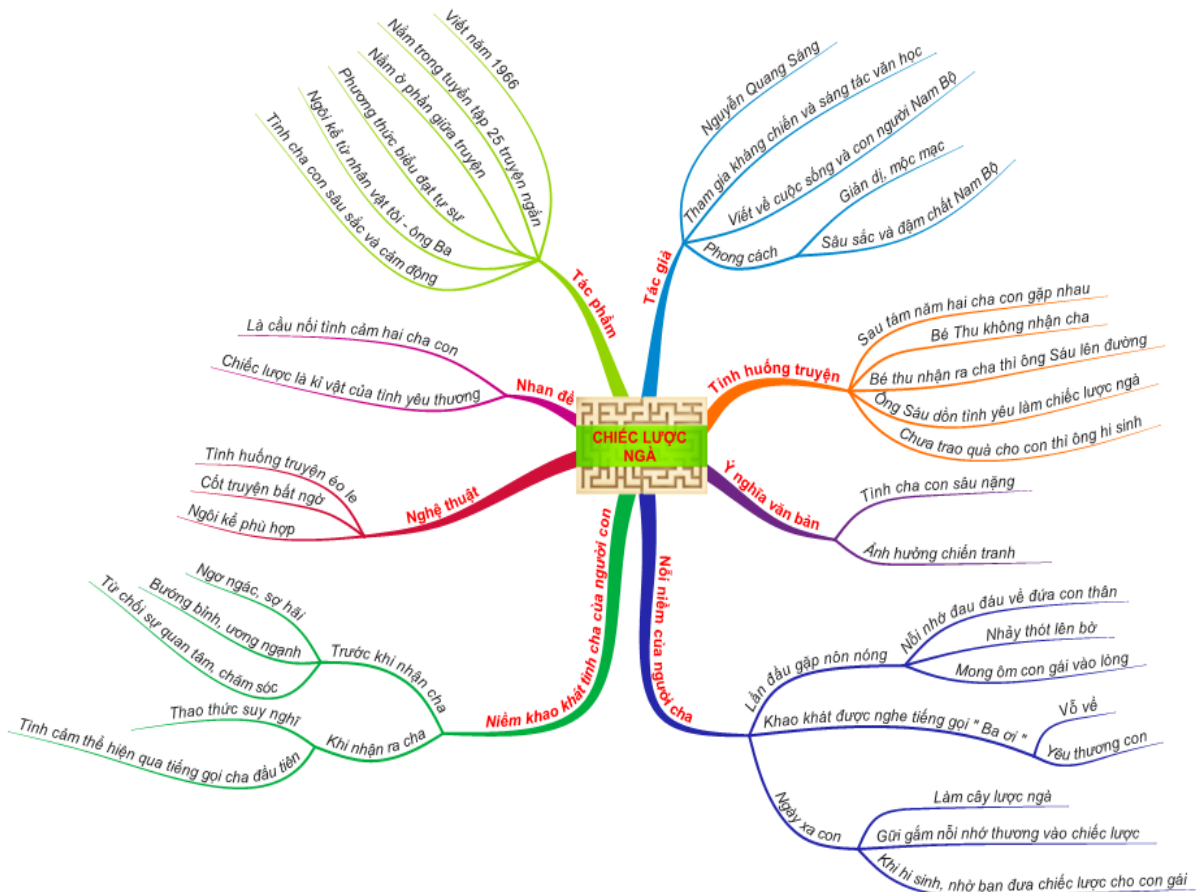
+ Bày tỏ tình yêu thương mãnh liệt: “nói trong tiếng khóc”, “hôn ba nó cùng khắp..., hôn cả vết sẹo dài bên má của ba nó”.

+ Tìm mọi cách níu giữ ba ở lại bằng cả lời nói và hành động (“không cho ba đi nữa...”; “hai tay nó siết chặt lấy cổ” ... “dang cả 2 chân rồi câu chặt lấy ba nó; đôi vai nhỏ bé của nó run run”).

→ Thu là cô bé cá tính, bản lĩnh, hồn nhiên, ngây thơ và có tình yêu thương cha sâu sắc.

→ Qua cách miêu tả chứng tỏ tác giả am hiểu tâm lí trẻ thơ, yêu mến, tôn trọng tình cảm của các em nhỏ và đồng cảm với cảnh ngộ éo le của hai cha con.

## D. Sơ đồ tư duy



## E. Bài văn mẫu phân tích tác phẩm

Nguyễn Quang Sáng viết truyện “Chiếc lược ngà” năm 1966, tại chiến trường Nam Bộ trong thời kì chống Mỹ. Là một nhà văn quê ở miền Tây Nam Bộ, hầu như ông chỉ viết về cuộc sống và con người của quê hương trong chiến tranh và sau hoà bình.

Truyện ngắn này ra đời trong hoàn cảnh đạn bom ác liệt nhưng lại tập trung nói về tình người, cụ thể là tình cha con của người chiến sĩ cách mạng.

Anh Sáu xa nhà đi kháng chiến, lúc đưa con gái đầu lòng mới một tuổi. Mãi đến khi nó lên tám tuổi, anh mới có dịp về thăm nhà. Con bé không nhận anh Sáu là cha vì vết sẹo trên mặt khiến anh không giống trong bức ảnh chụp. Đến lúc bé Thu nhận ra cha thì cũng là lúc anh Sáu phải ra đi. Ở khu căn cứ, người cha dồn hết tình cảm yêu quý, nhớ thương vào việc làm một chiếc lược bằng ngà để tặng cô con gái bé

bồng. Trong một trận càn của giặc, anh Sáu bị thương nặng. Trước lúc nhắm mắt, anh trao cây lược ngà cho người bạn, với ý nhờ mang về quê trao tận tay con gái của mình.

Tình cha con sâu sắc được tác giả thể hiện qua hai tình huống: Tình huống thứ nhất là cuộc gặp gỡ của hai cha con sau tám năm xa cách. Thu đối xử với cha như đối với người xa lạ. Đến lúc em nhận ra và ôm riết lấy cha, thể hiện tình cảm mãnh liệt thì anh Sáu lại phải ra đi làm nhiệm vụ. Tình huống thứ hai là ở khu căn cứ, anh Sáu dồn tất cả tình yêu thương, mong nhớ con vào việc làm cây lược ngà để tặng con, nhưng anh đã hi sinh và không kịp trao món quà ấy cho con gái. Tình huống này thể hiện tình cảm sâu nặng của người cha đối với con.

Sau nhiều năm xa cách, anh Sáu chỉ thấy con qua tấm ảnh nhỏ luôn mang bên người. Đến lúc được về thăm nhà, bao nỗi nhớ thương chất chứa từ lâu nên anh Sáu không tìm được niềm vui khi nhìn thấy bé Thu: "Cái tình người cha cứ nôn nao trong người anh... Xuồng vào bến, thấy một đứa bé độ tám tuổi, tóc cắt ngang vai, mặc quần đen, áo bông đỏ đang chơi nhà chòi dưới bóng cây xoài trước sân nhà, đoán biết là con, không thể chờ xuồng cập lại bến, anh nhún chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra, khiến tôi bị chói với. Anh bước vội vàng với những bước dài, rồi dừng lại kêu to: Thu! Con!". Nhưng thật trớ trêu, đáp lại tình cảm nồng nàn của người cha, bé Thu lại tỏ ra sợ hãi và ngờ vực. Anh Sáu càng muốn gần con để vỗ về yêu thương thì đứa con lại càng tỏ ra lạnh nhạt, xa lánh.

Diễn biến tâm lí và tình cảm của bé Thu trong lần gặp cha đầu tiên được tác giả miêu tả ở hai thời điểm trước và sau khi nhận ra cha. Tâm lí và thái độ của bé Thu được tác giả thuật lại rất sinh động qua hàng loạt các chi tiết vừa cảm động, vừa buồn cười: Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngờ ngác, lạ lùng. Lần đầu tiên nhìn thấy người đàn ông lạ, lại xưng là ba, con bé hết sức ngạc nhiên và sợ hãi, mặt nó bỗng tái đi, rồi vụt chạy và kêu thét lên: "Má! Má!". Khi má bảo gọi cha vào ăn cơm, nó nhất quyết không chịu. Má ép quá, bé Thu chỉ gọi trống không: Vô ăn cơm! Kể cả lúc má đi vắng, nó lâm vào thế bí, muốn nhờ anh Sáu chắt bớt nước nồi cơm đang sôi mà cũng vẫn nói trống, nhất định không gọi là cha. Anh Sáu lặng im xem nó làm cách nào. Bé Thu lấy vá (muôi) múc nước ra, vừa múc vừa lầu bầu tức giận. Bữa cơm, anh Sáu âu yếm gắp cho con cái trứng cá vàng thơm. Bé Thu bất ngờ lấy đũa hắt rơi xuống đất. Anh Sáu không nén được tức giận, đánh con một cái vào mông. Bé "lặng lẽ đứng dậy, bước ra khỏi mâm" bỏ ăn, chèo xuồng về nhà bà ngoại bên kia sông. Lúc cởi dây xuồng, nó còn cố ý khua dây xích kêu rợn rợn để tỏ ý bất bình.

Sự ương ngạnh của bé Thu đúng tâm lí và tính cách trẻ nhỏ nên không đáng trách. Trong hoàn cảnh chiến tranh, Thu còn quá nhỏ nên không thể hiểu được những tình thế khắc nghiệt, éo le. Phản ứng rất tự nhiên chứng tỏ bé Thu có cả tính mạnh mẽ, tình cảm sâu sắc và chân thật. Bé chỉ yêu khi tin chắc người đó đúng là ba của mình. Trong thái độ cứng đầu của bé ẩn chứa cả sự kiêu hãnh dành cho người cha thân yêu - người đàn ông trong tấm hình chụp chung với má.

Khi đã nhận ra cha, cảm xúc và hành động của bé Thu biểu hiện thật mãnh liệt, khác hẳn lúc trước. Ba ngày nghỉ phép đã hết. Trước lúc lên đường, anh Sáu đang bịn rịn chia tay thì bất chợt bé Thu cất tiếng gọi ba và tiếng kêu như xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa. Đó là tiếng "ba" mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng "ba" như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó nhảy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. "Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa... Hai tay nó siết chặt lấy cổ, chắc nó nghĩ hai tay không thể giữ được ba nó, nó dang cả hai chân rồi câu chặt lấy ba nó, và đôi vai nhỏ bé của nó run run". Điều gì đã dẫn đến sự thay đổi đột ngột trong thái độ của bé Thu? Thì ra khi bỏ về nhà bà ngoại, Thu đã được bà giải thích về vết thẹo làm thay đổi vẻ mặt của ba là do giặc Pháp bắn bị thương. Sự nghi ngờ đã được giải tỏa và bé Thu ân hận, hối tiếc về cung cách cư xử lạnh nhạt của mình đối với ba: "Nghe bà kể, nó nằm im, lẩn lộn và thỉnh thoảng lại thở dài như người lớn".

Vì thế, trong phút chia tay, tình yêu và nỗi mong nhớ đối với người cha xa cách bấy lâu đã trào dâng mạnh mẽ khiến bé Thu bối rối, cuống quýt. Chứng kiến cảnh ngộ éo le của cha con anh Sáu, nhiều người không cầm được nước mắt. Lòng trắc ẩn, sự thấu hiểu những hi sinh mà bạn mình phải chịu đựng khiến cho bác Ba thật sự xúc động. Diễn biến câu chuyện được trần thuật theo lời bác Ba, người bạn thân thiết của ông Sáu. Bác Ba đã chứng kiến tận mắt cảnh ngộ éo le của cha con và trong lòng bác dâng lên một nỗi xót xa. Bác bỗng thấy khó thở như có bàn tay nắm lấy trái tim mình.

Qua việc miêu tả diễn biến tâm lí, ngôn ngữ và hành động của bé Thu, tác giả đã làm nổi rõ một số nét trong tính cách nhân vật. Tình cảm cha con của bé Thu thật sâu sắc, mạnh mẽ, nhưng cũng thật dứt khoát, rạch ròi. Cá tính của bé Thu cứng cỏi đến mức ương ngạnh, nhưng thực ra Thu rất hồn nhiên, ngây thơ. Tác giả tỏ ra am hiểu và diễn tả rất sinh động tình cảm trẻ thơ trong sáng.

Sức hấp dẫn của truyện "Chiếc lược ngà" toát ra từ cốt truyện đơn giản nhưng chặt chẽ, cùng những yếu tố bất ngờ mà hợp lí. Chuyện bé Thu lâu không nhận cha, rồi

lại biểu lộ những tình cảm thật nồng nhiệt, đầy cảm động với cha trước lúc chia tay. Sự bất ngờ đã gây được hứng thú cho người đọc, nhất là khi hiểu được diễn biến logic ở bên trong các sự việc, hành động có vẻ mâu thuẫn.

Tình cảm cha con sâu nặng đã được tác giả thể hiện phần nào trong chuyện anh Sáu về phép thăm nhà và được miêu tả kĩ lưỡng hơn khi anh Sáu vào căn cứ kháng chiến trong rừng sâu.

Sau khi chia tay với gia đình, nỗi day dứt, ân hận ám ảnh anh Sáu suốt nhiều ngày là việc anh đã lỡ tay đánh con. Lời dặn tha thiết của đứa con: "Ba về! Ba mua cho con một cây lược nghe ba!", đã thôi thúc anh nghĩ đến việc làm một chiếc lược ngà nhỏ xinh dành tặng con gái.

Kiểm được một khúc ngà voi nhỏ, anh Sáu mừng rỡ vô cùng. Anh dành hết tâm trí vào việc làm cây lược: Anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc. Trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gõ lưng, tản mẫn khắc từng nét: "Yêu nhớ tặng Thu con của ba".

Chiếc lược ngà đã thành một kỉ vật quý giá, thiêng liêng đối với anh Sáu. Nó làm dịu đi nỗi ân hận, dần vật bấy lâu và áp ủ bao nhiêu tình cảm nhớ thương, mong đợi của người cha đối với đứa con xa cách. Cây lược ngà ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh. Nhưng rồi một tình cảnh đau thương lại đến với cha con anh Sáu. Anh đã hi sinh khi chưa kịp trao tận tay đứa con gái chiếc lược ngà. Những lời kể lại của bác Ba, người trong cuộc, đã làm nổi bật giá trị thiêng liêng bền vững của tình cha con và tình đồng chí của những chiến sĩ cách mạng.

Truyện "Chiếc lược ngà" có những đặc điểm khá tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật trong truyện ngắn của Nguyễn Quang Sáng. Cốt truyện hấp dẫn, xoay quanh những tình huống bất ngờ nhưng vẫn tự nhiên, hợp lí. Giọng kể mộc mạc, tự nhiên. Ngôn ngữ gần với khẩu ngữ và đậm màu sắc Nam Bộ. Đặc sắc của truyện ngắn này còn thể hiện ở ngòi bút miêu tả tâm lí, đặc biệt là tâm lí trẻ em rất tinh tế và chính xác. Điều đó thể hiện sự nhạy cảm và tấm lòng yêu thương, trân trọng của nhà văn với con người và cuộc đời.

Một điểm đáng chú ý nữa và cũng là điều góp phần tạo nên thành công của truyện ngắn này là việc lựa chọn nhân vật kể chuyện. Người kể chuyện trong vai một người bạn chiến đấu thân thiết của ông Sáu không chỉ chứng kiến và kể lại mà còn bày tỏ sự đồng cảm, chia sẻ với các nhân vật. Qua những quan sát và cảm xúc của người kể, các chi tiết, sự việc và nhân vật trong truyện đều được phản ánh chân thực, khắc họa rõ nét, góp phần nêu bật nội dung tư tưởng của tác phẩm.



Truyện “Chiếc lược ngà” đã diễn tả một cách xúc động tình cảm thấm thiết, sâu nặng của cha con ông Sáu. Trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh, tình cảm thiêng liêng ấy càng cao đẹp và ngời sáng. Câu chuyện không chỉ nói lên tình cha con thiêng liêng mà còn gợi cho người đọc suy ngẫm và thấm thía những éo le, đau thương, mất mát mà chiến tranh mang đến cho bao nhiêu con người, bao nhiêu gia đình. Vì vậy mà ý nghĩa tố cáo, lên án chiến tranh xâm lược của truyện khá sâu sắc.

VIETJACK.COM